

Bản án số: 36/2022/HS-ST

Ngày 25- 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LC, TỈNH LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Tòng Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Quang Vinh

Bà Cao Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Lệ Quyên– Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LC tham gia phiên toà:
Bà Lê Thị Lệ Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 25/5/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2022/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Trần Kiên L**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1989 tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKHKTT: tổ 25, phường Đông P, thành phố LC, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Hoa; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Trần Và S, sinh năm 1964, con bà Châu Cẩm Ph, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Tiền sự: không; Tiền án: có 1 tiền án, tại Bản án số: 34/2020/HS-ST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên B đã xử phạt Trần Kiên L 01 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Ngày 21/8/2021 Trần Kiên L chấp hành xong hình phạt. Tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích; Về nhân thân: Ngày 04/8/2009 bị TAND huyện Mường T, tỉnh LC xử phạt 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); Ngày 13/6/2015 bị TAND thành phố LC xử phạt 26 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/01/2022 đến ngày 12/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Đông P, thành phố LC, tỉnh LC. Ngày 25/01/2022 bị cáo vi phạm nghĩa vụ cấm đi khỏi nơi cư trú nên ngày 26/01/2022 bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố LC cho đến nay. *Có mặt tại phiên toà.*

- Bị hại:

1. Công ty TNHH MTV xăng dầu LC. Địa chỉ: Tổ 9, phường Tân P, thành phố LC, tỉnh LC. *Người đại diện theo pháp luật:* ông Vũ T Tr – Chức vụ: Chủ tịch kiêm giám đốc Công ty; *Người đại diện theo ủy quyền:* Anh Hà Anh D.

Chức vụ: Cửa hàng trưởng Petrolimex – Cửa hàng 20. Địa chỉ: Tổ 10, phường Tân Phong, thành phố LC, tỉnh LC. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*

2. Chị Lý Thị Ch, sinh năm 1999. Địa chỉ: Tổ 23, phường Đông P, thành phố LC, tỉnh LC. Nghề nghiệp: lao động tự do. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Châu Cẩm Ph, sinh năm 1970. Địa chỉ: Tổ 23, phường Đông P, thành phố LC, tỉnh LC. Nghề nghiệp: lao động tự do. *Vắng mặt*

2. Anh Đào Văn T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ 25, phường Đông P, thành phố LC, tỉnh LC. Nghề nghiệp: lao động tự do. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*

3. Anh Đào Văn C, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 24, phường Đông P, thành phố LC, tỉnh LC. Nghề nghiệp: lao động tự do. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lần 1: Ngày 28/12/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố LC nhận được đơn trình báo của anh Hà Anh D – Cửa hàng trưởng Cửa hàng xăng dầu số 20 của Công ty TNHH MTV xăng dầu LC về việc bị mất trộm 08 bình gas. Ngày 06/01/2022 Trần Kiên L đến Cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú về hành vi trộm cắp 08 bình gas như sau: Khoảng 03 giờ ngày 28/12/2021 Trần Kiên L đi bộ một mình trên đường 30/4 đoạn đường thuộc địa phận bản Tả Sin Chải, phường Đông P, thành phố LC, tỉnh LC thì nhìn thấy Cửa hàng xăng dầu số 20 của Công ty TNHH MTV xăng dầu LC đã tắt điện nên nảy sinh ý định đột nhập vào trong để tìm tài sản để trộm cắp. Quan sát thấy đường ít người qua lại, những người trong cửa hàng đã ngủ, L đi đến gần cửa hàng rồi đi theo hướng bên phải ra phía sau thì phát hiện có một kho hàng được rào chắn bằng lưới thép B40, bên trong có nhiều bình gas. L dùng chiếc kim băng kim loại màu đỏ (L nhặt được trước đó), cắt lưới thép B40 thành một ô thoáng rồi chui vào bên trong kho hàng, lần lượt bê được 08 bình gas loại Petrolimex màu xanh còn nguyên tem niêm phong chống hàng giả qua ô thoáng lưới thép B40 đã cắt để ra ngoài. Sau khi lấy trộm được 08 bình gas L để bên lề đường 30/4 rồi đi bộ đến cửa hàng gas Minh Đức do anh Đào Văn T hỏi bán và anh T đồng ý mua 08 bình gas. L đi bộ đến gần cổng Bến xe khách tỉnh LC thuê một chiếc xe Taxi hãng Mai Linh do anh Đào Văn C là lái xe chở 08 bình gas đến cửa hàng gas của anh T, anh T nhất trí mua 08 bình gas trên với giá 380.000 đồng một bình. Tổng cộng là 3.040.000 đồng, tuy nhiên anh T không đủ tiền nên trả trước cho L 2.500.000 đồng. Còn nợ 540.000 đồng hẹn trả vào 07 giờ sáng cùng ngày. Sau khi lấy được tiền L thanh toán tiền Taxi cho anh C 50.000 đồng, đến 07 giờ sáng L quay lại nhà anh T lấy nốt số tiền 540.000 đồng còn thiếu. Số tiền trên Trần Kiên L đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KLĐG ngày 10/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố LC đã kết luận: 08 (tám) bình gas Petrolimex màu xanh, mỗi bình gas có khối lượng 12kg khí gas còn nguyên tem niêm phong chống hàng giả, trên thân vỏ có chữ P màu cam, chữ PETROLIMEX màu xanh; 08 bình gas có khối lượng vỏ bình lần lượt là 13.1kg, 13.3kg, 13.4kg, 13.4kg, 13.4kg, 13.5kg, 13.6kg, 14.3kg tại thời điểm ngày 28/12/2021 có tổng trị giá là 5.679.968 đồng.

Lần 2: Trong thời gian được áp dụng biện pháp ngăn chặn: cấm đi khỏi nơi cư trú, Trần Kiên L tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau: Khoảng 20 giờ, ngày 25/01/2022 Trần Kiên L điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA TAURUS, màu đen, BKS 25B1-101.66 của bà Châu Cẩm Ph (là mẹ đẻ của L) đi trên đường 58m, mục đích là để tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến số nhà 111, đường 30/4 thuộc tổ 23, phường Đông P, thành phố LC, tỉnh LC là nhà của chị Lý Thị Ch, L nhìn thấy 01 chiếc máy rửa xe, nhãn hiệu Bamboo bmb8888 đang để trước cửa nhà nên L dừng xe, quan sát xung quanh không thấy ai nên L để xe máy vào lề đường rồi đi bộ đến bên chiếc máy rửa xe ra để vào gác ba ga xe máy rồi điều khiển xe đi về hướng xã San Thành, thành phố LC để tìm chỗ tiêu thụ. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày khi L đi đến địa phận Bản Mới, xã San T thì bị Công an xã San T kiểm tra hành chính, L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 chiếc máy rửa xe đã trộm cắp được cho cơ quan điều tra.

Kết luận định giá tài sản số 03/KLĐG ngày 27/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố LC đã kết luận: 01 (một) chiếc máy rửa xe nhãn hiệu Bamboo bmb8888, màu đỏ đen, công suất 2000W 170BAR tại thời điểm ngày 25/01/2022 là 1.450.000 đồng.

Kết quả điều tra, tại Bản án số: 34/2020/HS-ST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên B đã xử phạt Trần Kiên L 01 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngày 21/8/2021 Trần Kiên L chấp hành xong hình phạt. Tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích.

Các vấn đề khác của vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Quá trình điều tra, ngày 28/3/2022 cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho anh Hà Anh Dũng 08 bình gas PETROLIMEX, trả lại cho chị Lý Thị Châu máy rửa xe nhãn hiệu Bamboo bmb8888, trả cho bà Châu Cẩm Phá xe máy nhãn hiệu YAMAHA TAURUS, màu đen, BKS 25B1-101.66. Anh Hà Anh Dũng, chị Lý Thị Châu và bà Châu Cẩm Phá không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đào Văn T yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 3.040.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKSTP ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố LC đã truy tố bị cáo Trần Kiên L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LC, tỉnh LC vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Trần Kiên L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Kiên L từ 16 đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2022, được trừ 06 ngày tạm giữ trước đó. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải trả lại số tiền 3.040.000 đồng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đào Văn T; Về vật chứng: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc kìm bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ, có chiều dài 18.5cm, phần cán nhựa dài 12cm. Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Trần Kiên L thể hiện việc bị cáo nhận thức được hành vi mà bị cáo thực hiện là phạm tội. Bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố LC, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố LC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Kiên L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản ghi nhận sự việc, lý lịch bị can, kết luận định giá tài sản và lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án... được xem xét và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Trong thời gian từ ngày 28/12/2021 đến ngày 25/01/2022, Trần Kiên L đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, đã 2 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng trị giá là 7.129.968 đồng. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 03 giờ ngày 28/12/2021 Trần Kiên L trộm cắp 08 bình gas PETROLIMEX tại cửa hàng xăng dầu số 20 của Công ty TNHH MTV xăng dầu LC tại địa chỉ: bản Tả Sin Chải, phường Đông P, thành phố LC, tỉnh LC. Trị giá tài sản trộm cắp là 5.679.968 đồng.

Lần 2: Mặc dù trước đó bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng vào khoảng 20 giờ ngày 25/01/2022 bị cáo đã trộm cắp 01 chiếc máy rửa xe, nhãn hiệu Bamboo bmb8888, màu đỏ đen, công suất

2000W 170BAR của chị Lý Thị Ch ở số nhà 111, đường 30/4 thuộc tổ 23, phường Đông P, thành phố LC, tỉnh LC. Trị giá tài sản trộm cắp là 1.450.000 đồng.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố LC đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Ngày 04/8/2009 bị TAND huyện Mường T, tỉnh LC xử phạt 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); Ngày 13/6/2015 bị TAND thành phố LC xử phạt 26 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 2 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 2 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, trong lần phạm tội lần 1, sau khi bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện ra trình diện và khai báo đầy đủ về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc kìm bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ, có chiều dài 18.5cm, phần cán nhựa dài 12cm là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Trách nhiệm dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đào Văn T buộc bị cáo phải trả lại số tiền 3.040.000 đồng là có căn cứ theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự.

[7] Những vấn đề liên quan: Kết quả điều tra xác định: Khi mua 08 bình gas và nhận chõ 08 bình gas anh Đào Văn T, anh Đào Văn C đều không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không phạm tội. Bà Châu Cẩm Ph không biết bị cáo sử dụng chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA TAURUS, màu đen, BKS 25B1-101.66 đi trộm cắp tài sản nên không phạm tội.

[8] Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Kiên L** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Kiên L 18 (mười tám) tháng tù, được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 17 (mười bảy) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải trả lại số tiền 3.040.000 đồng (Ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn) cho anh Đào Văn T.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thanh toán khoản tiền phải trả thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015, cụ thể: lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc kim băng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ, có chiều dài 18.5cm, phần cán nhựa dài 12cm.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2022 giữa Công an thành phố LC và Chi cục thi hành án dân sự thành phố LC).

5. Về án phí: Bị cáo Trần Kiên L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- Công an TP LC;
- VKSND TP LC;
- Chi cục THADS TP LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tòng Thị Tuyết

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- Công an TP LC;
- VKSND TP LC;
- Chi cục THADS TP LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tòng Thị Tuyết

